

# BÀN VỀ THẨM QUYỀN TRỰC TIẾP KIỂM SÁT ĐỐI VỚI TRUNG TÂM ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

NGUYỄN THỊ THỦY \*

**Tóm tắt:** Thông qua việc thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tổ chức bán đấu giá tài sản trong thi hành án dân sự, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang đã rút ra một số dạng vi phạm phổ biến của các trung tâm bán đấu giá tài sản; đồng thời, trao đổi kinh nghiệm về phát hiện vi phạm và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác này trên thực tế.

*Từ khóa:* Bán đấu giá tài sản; trực tiếp kiểm sát.

*Ngày nhận bài:* 26/11/2018; *ngày biên tập xong:* 16/12/2018; *ngày duyệt bài:* 03/01/2019.

Theo quy định tại Điều 28 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) năm 2014, khi kiểm sát thi hành án dân sự (THADS), hành chính, VKSND có nhiệm vụ, quyền hạn sau: “Trực tiếp kiểm sát việc thi hành án của cơ quan THADS cùng cấp và cấp dưới, Chấp hành viên, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan; kiểm sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi hành án; yêu cầu... cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến việc thi hành án cung cấp hồ sơ, tài liệu, vật chứng có liên quan đến việc thi hành án; kiến nghị... cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc thi hành án”.

Các nhiệm vụ, quyền hạn nói trên của VKSND cũng được quy định tại Điều 12

Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Như vậy, theo quy định tại Điều 28 Luật tổ chức VKSND năm 2014 và Điều 12 Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì các tổ chức, trung tâm bán đấu giá tài sản khi tổ chức bán đấu giá tài sản thi hành án được coi là cơ quan, tổ chức có liên quan đến hoạt động THADS vì cho dù dưới hình thức ký hợp đồng dịch vụ giữa cơ quan, tổ chức và cá nhân với cơ quan THADS đều là đối tượng kiểm sát của VKSND trong công tác kiểm sát thi hành án dân sự. Trong quá trình tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án, cơ quan THADS có thể ký các hợp đồng dịch vụ

\*Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang

với nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân khác như với tổ chức thẩm định giá tài sản để thẩm định giá tài sản thi hành án, tổ chức đấu giá tài sản để bán đấu giá tài sản thi hành án; cơ quan, tổ chức, cá nhân để trông coi, bảo quản tài sản thi hành án... Hình thức ký hợp đồng dịch vụ giữa cơ quan THADS với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chỉ là hình thức pháp lý để tổ chức thực hiện một công việc; còn bản chất công việc theo hợp đồng là việc có liên quan đến quá trình tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án; có ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự. Các bên tham gia hợp đồng dịch vụ phải thực hiện các quyền và nghĩa vụ nêu trong hợp đồng và có trách nhiệm tuân thủ, thực hiện đúng quy định pháp luật có liên quan. Vì vậy, VKSND có chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn kiểm sát việc tuân theo pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong các hoạt động thi hành bản án, quyết định của Tòa án.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện chức năng kiểm sát vẫn còn nhiều ý kiến và cách hiểu khác nhau về thẩm quyền kiểm sát đối với các tổ chức bán đấu giá tài sản thi hành án. Về vấn đề này, Bộ Tư pháp cho rằng tổ chức đấu giá tài sản không phải là tổ chức có liên quan đến hoạt động thi hành án theo quy định của Luật tổ chức VKSND năm 2014 và Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014, trường hợp Viện kiểm sát nhận thấy việc xử lý tài sản thi hành án thông qua đấu giá có vi phạm thì có quyền kiến nghị cơ quan có thẩm quyền để tiến hành kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật. Quan điểm của Bộ Tư pháp thể hiện tại Công văn số 1658/BTP-BTTP

ngày 29/02/2012 và Công văn số 6484/BTP-BTTP ngày 13/12/2017 gửi VKSND tối cao đề nghị chỉ đạo VKSND các cấp thống nhất thực hiện theo quy định của pháp luật. Ngày 01/02/2018, VKSND tối cao ban hành Công văn số 478/VKSTC-V11 gửi Bộ Tư pháp đề trao đổi với Bộ Tư pháp quan điểm về kiểm sát việc bán đấu giá tài sản thi hành án và khẳng định: Theo quy định của Luật tổ chức VKSND năm 2014 và Luật THADS năm 2014 thì Viện kiểm sát có chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật của cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động THADS, trong đó có hoạt động thẩm định giá, bán đấu giá tài sản thi hành án của các tổ chức thẩm định giá, tổ chức đấu giá tài sản...; đồng thời, đã chỉ đạo VKSND các cấp thực hiện chức năng trực tiếp kiểm sát này theo quy định tại Điều 25 Quy chế công tác kiểm sát THADS, thi hành án hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 810/QĐ-VKSTC ngày 20/12/2016 của VKSND tối cao quy định: “Việc trực tiếp kiểm sát tại cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến THADS chỉ tiến hành khi có căn cứ cho rằng có vi phạm pháp luật nghiêm trọng”. Áp dụng phương thức kiểm sát như: Tham gia phiên đấu giá; yêu cầu tổ chức đấu giá cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan để kiểm sát.

### **1. Một số dạng vi phạm trong tổ chức bán đấu giá tài sản thi hành án**

Thông qua chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tổ chức bán đấu giá tài sản THADS (hồ sơ THADS); qua đơn thư khiếu nại, tố cáo của đương sự gửi Viện kiểm sát, trong hai năm 2017 và 2018, VKSND tỉnh Bắc Giang đã ban hành yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH)

đấu giá Bắc Hà chuyển 04 hồ sơ bán đấu giá tài sản để kiểm sát; đồng thời, thông qua việc kiểm sát đối với một số hồ sơ thi hành án có tài sản bán đấu giá của cơ quan THADS và các tài liệu do Viện kiểm sát thu thập được đã phát hiện một số dạng vi phạm trong quá trình tổ chức bán đấu giá tài sản thi hành án như sau:

*Một là*, việc lập và vào sổ đấu giá tài sản đã vi phạm khoản 6 Điều 18, khoản 3 Điều 34 Nghị định số 17/2010/NĐ-CP (Nghị định số 17) ngày 04/3/2010 của Chính phủ quy định về bán đấu giá tài sản.

Ví dụ: Theo quy định thì tổ chức đấu giá tài sản chuyên nghiệp phải có nghĩa vụ lập sổ theo dõi tài sản bán đấu giá, sổ đăng ký bán đấu giá tài sản; kết quả cuộc bán đấu giá tài sản được ghi vào sổ đăng ký bán đấu giá tài sản. Tuy nhiên, đến ngày 13/11/2017, Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà vẫn chưa mở sổ theo dõi tài sản bán đấu giá, sổ đăng ký bán đấu giá tài sản nên kết quả các cuộc bán đấu giá tài sản chưa được ghi vào sổ đăng ký bán đấu giá tài sản theo quy định.

*Hai là*, nội dung trong hợp đồng bán đấu giá tài sản chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật THADS năm 2014.

Ví dụ: Tại khoản 1 Điều 4 các Hợp đồng bán đấu giá tài sản của Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà đã ký với các Chi cục THADS đều thể hiện nội dung: “1. Thanh toán tiền mua tài sản: Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi cuộc bán đấu giá kết thúc, người mua được tài sản phải thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản số 4311.0000.1974

của Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà tại ngân hàng...”.

*Ba là*, về niêm yết công khai việc bán đấu giá tài sản chưa đảm bảo về nội dung; không tiến hành niêm yết hoặc tiến hành niêm yết chưa đầy đủ, thời gian niêm yết chưa đảm bảo theo quy định đã vi phạm khoản 1 Điều 28 Nghị định số 17.

Ví dụ: Biên bản niêm yết của Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà thực hiện chưa đảm bảo về nội dung; không tiến hành niêm yết hoặc tiến hành niêm yết chưa đầy đủ, thời gian niêm yết chưa đảm bảo theo quy định.

*Bốn là*, vi phạm về việc không tiến hành việc thông báo công khai ít nhất 02 lần trên phương tiện thông tin đại chúng về việc bán đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 17.

Ví dụ: Tại các kế hoạch bán đấu giá tài sản của Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà đều thể hiện công ty này đăng thông báo trên Báo Bắc Giang 02 kỳ nhưng trong hồ sơ đấu giá tài sản không có tài liệu thể hiện công ty đã tiến hành việc thông báo công khai việc bán đấu giá tài sản. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang đã tiến hành làm việc với Báo Bắc Giang để kiểm tra, rà soát cụ thể về những ngày Báo Bắc Giang đã đăng tải về việc thông báo bán tài sản đối với tài sản thi hành án là bất động sản và xác định: Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà đã không tiến hành việc thông báo công khai ít nhất 02 lần trên phương tiện thông tin đại chúng về việc bán đấu giá tài sản theo quy định tại thông báo bán đấu giá và kế hoạch bán đấu giá tài sản.

*Năm là*, không thực hiện quyền yêu cầu và nghĩa vụ của tổ chức đấu giá tài sản nên Công ty TNHH Bắc Hà đã tiến hành bán đấu giá tài sản thi hành án có giá trùng nhau đã vi phạm khoản 3 Điều 17; khoản

8 Điều 18 Nghị định số 17.

Ví dụ: Tại Điều 1 của các hợp đồng bán đấu giá tài sản và Điều 104 Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014 quy định rõ: “Trong trường hợp bán đấu giá tài sản không thành thì Chấp hành viên quyết định giảm giá, bên B phải có thông báo bằng văn bản cho Chi cục thi hành án để hai bên cùng thống nhất mức giá”. Tuy nhiên, một số hồ sơ đấu giá tài sản khi bán đấu giá tài sản không thành (không có người đăng ký tham gia đấu giá) nhưng công ty này không có văn bản thông báo cho Chi cục THADS nên không có quyết định giảm giá tài sản của Chấp hành viên, dẫn đến việc công ty này đã tiến hành bán đấu giá tài sản thì bành án có giá trùng nhau

*Sáu là*, trong việc bán tài sản không đảm bảo về thời gian đã vi phạm khoản 2 Điều 101 Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Ví dụ: Hợp đồng bán đấu giá tài sản mà Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà đã ký với Chi cục THADS; công ty đã tổ chức bán đấu giá nhưng không có người tham gia đấu giá nên đã thông báo cho Chi cục THADS và Chi cục THADS đã ra quyết định về việc giảm giá tài sản, đề nghị Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà tiếp tục bán đấu giá tài sản; sau 03 tháng nhận được quyết định giảm giá, công ty mới ra thông báo bán đấu giá và kế hoạch bán đấu giá tài sản.

*Bảy là*, khi lập hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá đã không gửi hợp đồng cho chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai và cơ quan thuế theo quy định là vi phạm điểm 1 khoản 2, khoản 4 Điều 35 Nghị định số 17.

Ví dụ: Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà đã lập hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá với người trúng đấu giá tài sản theo

quy định nhưng trong hợp đồng không thể hiện nội dung về trách nhiệm của các bên do vi phạm nghĩa vụ, hợp đồng này được gửi cho chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai và cơ quan thuế theo quy định.

*Tám là*, về các chứng từ thu, chi không ghi số quyền, số thứ tự, không đầy đủ chữ ký và họ tên của Thủ quỹ, Kế toán trưởng và thiếu các chứng từ kế toán theo quy định đã vi phạm khoản 3 Điều 11, khoản 1, 3 Điều 118 Thông tư số 200/2014/TT-BTC (Thông tư số 200) ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp.

Ví dụ: Tại phiếu chi, Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà đã chi tiền nộp của khách hàng đặt trước trả cho Chi cục thi hành án thể hiện không có số quyền, không có chữ ký và họ tên của Thủ quỹ, Kế toán trưởng. Ngoài ra, còn có một số hồ sơ bán đấu giá tài sản không có các chứng từ kế toán (thu, chi) thể hiện việc đã thu tiền và trả tiền theo quy định là vi phạm khoản 3 Điều 11, khoản 1, 3 Điều 118 Thông tư số 200.

*Chín là*, việc xử lý kết quả bán đấu giá tài sản thi hành án đã vi phạm khoản 3 Điều 29 Nghị định số 17; khoản 3 Điều 27 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ.

Ví dụ: Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà đã thu tiền đặt cọc đấu giá của người tham gia đấu giá và là người trúng đấu giá tài sản. Theo quy định, trong thời hạn không quá 15 ngày công ty phải chuyển số tiền này cho Chi cục thi hành án nhưng sau 01 năm Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà mới chuyển trả tiền cho Chi cục THADS huyện Lục Nam.

*Mười là*, trong việc thu các khoản chi phí tổ chức bán đấu giá tài sản khi thanh lý hợp đồng bán đấu giá đã thực hiện trái

với các quy định tại Thông tư số 200.

Ví dụ: Tại các biên bản thanh lý hợp đồng bán đấu giá thể hiện một số khoản thanh toán như: Phần chi phí quảng cáo 02 lần; phần chi phí về in ấn hồ sơ, đi niêm yết nhưng trong hồ sơ bán đấu giá không có tài liệu, chứng từ và công ty này đăng thông báo bán đấu giá tài sản đối với 07 tài sản bán đấu giá trên trang Báo và Báo Bắc Giang đã xuất 01 hóa đơn giá trị gia tăng với số tiền là 4.400.000 đồng. Sau đó, Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà đã phê tờ hóa đơn để làm thủ tục thanh toán với Chi cục THADS huyện Lục Nam để nhận số tiền 11.000.000 đồng là không đúng.

Từ việc phát hiện những vi phạm nêu trên, VKSND tỉnh Bắc Giang ban hành 02 kiến nghị đối với Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang để làm rõ, xử lý các vi phạm về hoạt động tổ chức bán đấu giá tài sản THADS của Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà theo quy định tại Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực bố trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp hợp tác xã. Kiến nghị của Viện kiểm sát được Giám đốc Sở Tư pháp Bắc Giang chấp nhận, đã tiến hành kiểm tra, xác minh việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đấu giá tài sản đối với Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, xác minh, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt là 47.000.000 đồng và quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra phải nộp lại số tiền thu lợi bất hợp pháp vào ngân sách nhà nước

(do vi phạm đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính) đối với Công ty TNHH đấu giá Bắc Hà và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành văn bản chỉ đạo các tổ chức đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về đấu giá tài sản; đồng thời, rút kinh nghiệm, khắc phục đối với những thiếu sót, vi phạm được phát hiện, không để xảy ra những thiếu sót, vi phạm tương tự trong thời gian tới.

## **2. Một số kinh nghiệm, kỹ năng kiểm sát nhằm phát hiện vi phạm**

Thực tế, tại địa bàn tỉnh Bắc Giang, số lượng các việc THADS có ký hợp đồng với các tổ chức, trung tâm bán đấu giá tài sản chiếm tỷ lệ cao trong tổng số việc thi hành án; đồng thời, đây là lĩnh vực có nhiều khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài. Tuy nhiên, VKSND hai cấp chưa thực hiện được đầy đủ, chặt chẽ quyền kiểm sát đối với các tổ chức bán đấu giá tài sản vì trong quá trình tổ chức bán đấu giá tài sản thi hành án các tổ chức bán đấu giá đều không gửi thông báo đến Viện kiểm sát về việc họ đã và đang tiến hành các thủ tục bán đấu giá tài sản để VKSND thực hiện chức năng kiểm sát nên Viện kiểm sát không thể trực tiếp kiểm sát để có thể biết được hoạt động bán đấu giá tài sản có diễn ra đúng theo trình tự quy định của pháp luật không, việc nộp tiền mua tài sản bán đấu giá của người trúng đấu giá có đúng quy định không vì các hoạt động thực hiện việc bán đấu giá tài sản thi hành án đều do tổ chức bán đấu giá tài sản thực hiện, đến khi có kết quả bán đấu giá tài sản thì cơ quan Thi hành án mới thông báo cho Viện kiểm sát. Tại địa phương, VKSND hai cấp luôn phải chủ động phối hợp với cơ quan Thi hành án

hoặc thông qua các đơn thư khiếu nại, tố cáo của người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để nắm bắt các thông tin và thực hiện kiểm sát việc bán đấu giá tài sản thông qua hồ sơ thi hành án của cơ quan Thi hành án. Đối với vụ việc mà Viện kiểm sát thực hiện kiểm sát phát hiện có dấu hiệu vi phạm thì mới yêu cầu tổ chức bán đấu giá tài sản cung cấp hồ sơ, tài liệu của vụ việc cụ thể để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong trường hợp phát hiện sai phạm trong việc thẩm định giá, bán đấu giá tài sản thì Viện kiểm sát mới yêu cầu hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **3. Một số khó khăn, vướng mắc**

Điều 104 Luật THADS sửa đổi, bổ sung năm 2014 quy định về xử lý tài sản không có người tham gia đấu giá, bán đấu giá không thành như sau:

“... 2. Từ sau lần giảm giá thứ hai trở đi mà không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành thì người được thi hành án có quyền nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án...”

3. Trường hợp người được thi hành án không đồng ý nhận tài sản để thi hành án thì Chấp hành viên ra quyết định giảm giá tài sản để tiếp tục bán đấu giá. Nếu giá trị tài sản đã giảm bằng hoặc thấp hơn chi phí cưỡng chế mà người được thi hành án vẫn không nhận để trừ vào số tiền được thi hành án thì tài sản được giao lại cho người phải thi hành án quản lý, sử dụng. Người phải thi hành án không được đưa tài sản này tham gia các giao dịch dân sự cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ thi hành án.

...

5. Mỗi lần giảm giá theo quy định... không quá 10% giá khởi điểm của lần bán

đấu giá liền kề trước đó”.

Vì thế, tài sản bán đấu giá không thành, Chấp hành viên ra quyết định giảm giá tài sản để tiếp tục bán đấu giá, khi đó người được thi hành án được tham gia mua đấu giá tài sản như những người khác. Trên thực tế, có trường hợp thông qua cuộc bán đấu giá tài sản người trúng đấu giá đã đồng ý mua tài sản trúng đấu giá nhưng sau đó không chịu nộp tiền theo quy định hoặc có những trường hợp giá tài sản đã giảm giá lần thứ hai khi không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành, người được thi hành án đồng ý nhận tài sản bán đấu giá không thành, nhưng người phải thi hành án không tự nguyện giao tài sản cho người được thi hành án nên cơ quan THADS phải tổ chức cưỡng chế thi hành án để giao tài sản cho người được thi hành án. Trong quá trình tổ chức cưỡng chế thi hành án theo quy định lại gặp rất nhiều khó khăn do người phải thi hành án chây ì, có khiếu kiện và dùng nhiều thủ đoạn gây khó khăn cho việc thi hành án dẫn đến việc giải quyết vụ việc bị kéo dài nên người được thi hành án từ chối không đồng ý nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án, do đó, vụ việc thường kéo dài nhiều năm chưa giải quyết dứt điểm được.

Trên cơ sở nhận thức về thẩm quyền kiểm sát đối với Trung tâm đấu giá tài sản để thi hành án và vận dụng trong thực tiễn của đơn vị, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang đề nghị VKSND tối cao sớm thống nhất với các ngành liên quan để có quan điểm chỉ đạo việc thực hiện về thẩm quyền kiểm sát đối với Trung tâm đấu giá tài sản để thi hành án của Viện kiểm sát trong toàn ngành.□